



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV. # 5216 006

VEWL. #

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN SI AN
Last Middle First

Current Address 732A, ấp An điền, xã An phú, huyện Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Date of Birth Dec. 06-1944 Place of Birth Hà Nội, VIET NAM (VN)

Previous Occupation (before 1975) Sergeant (Air Force), Aircraft Mechanic
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 3 days To

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN SI HUNG
Name

☐ Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone.</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN SITAN and BUI THI BAC</u>	<u>Father - Mother</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: November, 13-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN SI AN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LUONG THI BICH VAN	2-12-1945	wife
NGUYEN SI NHAN	3-3-1968	son
NGUYEN SI NGHIA	6-30-1970	son
NGUYEN THUY VAN RUYNH	11-18-1972	daughter
NGUYEN SI TAM	3-3-1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV. # 526 006

VEWL. #

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN SI AN
Last Middle First

Current Address 732A, ấp An Tròn, xã An Phú, huyện Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh (VN)

Date of Birth Dec, 06 - 1944 Place of Birth Haiduong - VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) Sergeant (Air Force), Aircraft Mechanic
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 3 days To

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN SI HUNG
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone.

Relationship

NGUYEN SI TAN and BUI THI BAC

Father - Mother

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: November, 13-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN SI AN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LUONG THI BICH VAN	2-12-1945	wife
NGUYEN SI NHAN	3-3-1968	son
NGUYEN SI NGHIA	6-30-1970	son
NGUYEN THUYVAN QUYNH	11-18-1972	daughter
NGUYEN SI TAM	3-3-1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỔ TỨC

NAME (Ten Tu-nhan): NGUYEN Si TAN (i)
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH: March, 16 - 1923 Haiduong - Viet Nam
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu): Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS: Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM: None
 (Dia chi tai Viet-Nam):

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
 If Yes (Neu co): From (Tu): June 15, 1975 To (Den): May, 10, 1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao (Long Khanh); Tân Hiệp (Biên Hòa)
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Personal management

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): none

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Major

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 526.005
 No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 732 A, ấp An Tiến, xã An Phú
huyện Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, South Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN SI HUNG
Tp. _____

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother

NAME & SIGNATURE: NGUYEN SI TAN Tan Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: November 13 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN SI AN (12-6-1944)
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI BICH VAN	2-12-1945	wife
NGUYEN SI NHAN	3-3-1968	son
NGUYEN SI NGHIA	5-20-1970	son
NGUYEN THUY VAN QUYNH	11-18-1972	daughter
NGUYEN SI TAM	3-3-1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION : (1) NGUYEN SI TAN is prisoner but he has been present in The United States of America. He is NGUYEN SI AN's father.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ

NAME (Ten Tu-nhan)	NGUYEN	SI	TAN (i)
	Last (Ten Ho)	Middle (Giua)	First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : (Nam, noi sinh)	March - 16 - 1928 Hai Duong - Viet Nam		
	Month (Thang)	Day (Ngay)	Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS: Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh): _____

ADDRESS IN VIETNAM : none
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong)

If Yes (Neu. co): From (Tu): June, 15-1975 To (Den): May, 10-1978

PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao (Long Khanh) Tân Hiệp (Biên Hòa)
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghề nghiệp): Personal management

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): none

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Major

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): 526 005
No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t.

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 732 A, ấp An điền, xã An phú,
huyện Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, South Viet Nam)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)

NGUYEN SI HUANG

Til

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother

NAME & SIGNATURE: NGUYEN Si TAN *Tan Nguyen*

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: November 13 1988
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

Month (Thang)	Day (Ngay)	Year (Nam)
---------------	------------	------------

1. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN SI AN (12-6-1944)
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI BICH VAN	2-12-1945	wife
NGUYEN SI NHAN	3-3-1968	son
NGUYEN SI NGHIA	6-30-1970	son
NGUYEN THUY VAN QUYNH	11-18-1972	daughter
NGUYEN SI TAM	3-3-1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

3. ADDITIONAL INFORMATION : (1) NGUYEN SI TAN is prisoner but he has been present in The United States of America. He is NGUYEN SI AN 'S father.

Kính gửi Ông Chủ Tịch Hội gia đình Tự nhân Chính trị
P.O. BOX 5435 Arlington, VA. 22205-0635.

Ngày 25-8-1988

Kính thưa Ông Chủ Tịch.

Đã lâu nay báo chí có đăng tải nhiều về vấn đề định cư Tự Cải Tạo và Thân nhân, nên tôi viết thư xin Ông Chủ Tịch chỉ dẫn giúp cho một việc như sau:

Tôi tên là NGUYỄN SĨ TÂN nguyên là Thiếu Tá trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, bị đi học tập cải tạo 3 năm, được thả về năm 1978 (con gái già và trại).

Đến năm 1984, tôi và gia đình được qua Mỹ theo Chương Trình ODP., nhưng con kết lại đứa con trai lớn. Cháu là con Hạ sĩ quan trong QLVNCH nên chỉ phải học tập 3 ngày ở địa phương. Cháu đã tập hồ sơ đăng ký xin xuất ngoại từ năm 1981. Hồ sơ hoàn tất đầy đủ cả hai phía Mỹ và Việt Nam và đã được cấp giấy mẫu I-171.

Kính xin Ông Chủ Tịch vui lòng cho tôi biết về trường hợp gia đình cháu có thể xin đi định cư tại Mỹ theo diện thân nhân Tự Cải Tạo không? Quý Hội có thể can thiệp giúp cho cháu không? Nếu được thì chúng tôi phải làm thủ tục hồ sơ như thế nào và gửi đến cơ quan nào cuối xét.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ông Chủ Tịch và ước mong sớm nhận được sự chỉ dẫn quý báu của Ông.

Kính chào Ông Chủ Tịch và chúc quý Hội Đoàn đạt nhiều thắng lợi.

Tam Nguyen

NGUYỄN SĨ TÂN

Kính gửi Ông Chủ Tịch Hội gia đình Tự nhân chính trị
P.O. Box 5435 Arlington, VA. 22205-0635.

Ngày 25-8-1988

Kính thưa Ông Chủ Tịch.

Đã lâu nay báo chí có đăng tải nhiều về vấn đề tình
cả Tư Cải Tạo và thân nhân, nên tôi viết thư xin Ông Chủ Tịch
chỉ dẫn giúp cho một việc như sau:

Tôi tên là NGUYỄN SĨ TÂN nguyên là Thiếu Tá Trại
Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Tôi đi học tập của tại 3 năm, được
thả về năm 1978. (còn giữ giấy ra tù).

Đến năm 1984, tôi rút gia đình được qua Mỹ theo
Chương Trình ODP, nhưng còn kẹt lại trại còn (trại lớn). Tôi
là đến Hạ sĩ quan trưởng QLVNCH nên chỉ phải học tập 3
ngày ở trại phưởng. Cháu đã tập học ở đình kỳ xin xuất
ngồi từ năm 1981. Hồ sơ hoàn tất đầy đủ cả hai phía
Mỹ và Việt Nam và đã được cấp giấy mẫu I-171.

Kính xin Ông Chủ Tịch vui lòng cho tôi biết về
trường hợp gia đình tôi có thể xin đi tình cả tại Mỹ
theo diện thân nhân Tư Cải Tạo không? Quý Hội có thể
xin thiệp giúp cho cháu không? Nếu được thì chúng tôi
phải làm thủ tục hồ sơ như thế nào và gửi đến cơ
quan nào xin xét.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ông Chủ Tịch
và ước mong sớm nhận được sự chỉ dẫn quý báu của
Ông.

Kính chào Ông Chủ Tịch và chúc quý Hội Đoàn kết
nhân thắng lợi.

Tuấn Nguyên

NGUYỄN SĨ TÂN

HUNG SI NGUYEN
DIEM VAN DANG 421
Nov 13 1988 88-108/1110
PAY TO THE ORDER OF Hội gia đình Tự nhân chính trị Việt Nam \$10⁰⁰
Ten Dollars
FIRST NATIONAL BANK
808 S. CENTRAL EXPWY. (214) 295-9221
RICHARDSON, TEXAS 75080
for support

Fr: NGUYEN SI TAN



H/S BAV TUC
NG-SI TAN
2 days

To: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
P.O. BOX 5435 Arlington. VA 22205-0635

NOV 1 1988